

Số: 837/QĐ-PHĐHLN-ĐT

Đồng Nai, ngày 25 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh cho sinh viên
Đại học chính quy kỳ thi tháng 7 năm 2022

GIÁM ĐỐC

PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP TẠI TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 4213/QĐ-BGDĐT ngày 05/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 4534/QĐ-BNN-TCCB ngày 02/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1881/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp về việc ban hành Quy định chuẩn đầu ra và tổ chức đánh giá chuẩn đầu ra tiếng Anh và Tin học đối với sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng ngày 22 tháng 7 năm 2022 về việc xét công nhận đạt Chuẩn đầu ra cho sinh viên chính quy kỳ thi tháng 7/2022;


Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh cho 153 sinh viên hệ đào tạo chính quy của Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai, kỳ thi tháng 7/2022 (Danh sách kèm theo).

Điều 2. Các sinh viên trong danh sách được công nhận chuẩn đầu ra theo quy định tại Quyết định số 1881/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp.

Điều 3. Trường phòng Đào tạo, Giám đốc Trung tâm TH&NN, Trường các Khoa, các đơn vị liên quan và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Mai Hải Châu

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH

(Kèm theo Quyết định số: 837/QĐ-PHDHLN-ĐT ngày 25 tháng 7 năm 2022
của Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai)

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe hiểu	Đọc hiểu	Tổng điểm	Kết luận
1	187340301024	Đỗ Nguyễn Hoàng Anh	K63_KT	315	215	530	Đạt
2	187580108003	Kiều Tuấn Anh	K63_TKNT	430	230	660	Đạt
3	21B340301003	Nguyễn Thị Bình	K66A4_LT_KT_BH_CQ	270	340	610	Đạt
4	187620205012	K'	K63_LamSinh	350	390	740	Đạt
5	20B850103536	Trương Thị Quý Chăm	K65B3_LT_QLDD_CQ	180	400	580	Đạt
6	187640101107	Ngô Thị Ngọc Châu	K63B_THUY	450	265	715	Đạt
7	187810103005	Trần Ý Chi	K63_QTDVDLLH	425	305	730	Đạt
8	187340101028	Nguyễn Vũ Chung	K63_QTKD	315	255	570	Đạt
9	187810103008	Nguyễn Quốc Cường	K63_QTDVDLLH	440	425	865	Đạt
10	17B850103054	Phạm Tấn Đạt	K8A_LT_QLDD_CQ	145	385	530	Đạt
11	187310101002	Trần Phương Điện	K63_QTKD	445	355	800	Đạt
12	187640101090	Trần Tiến Dũng	K63A_THUY	395	190	585	Đạt
13	21B850103015	La Chí Dũng	K66A5_LT_QLDD_CQ	230	395	625	Đạt
14	21B850103063	Nguyễn Thị Thùy Dương	K66A5_LT_QLDD_CQ	110	430	540	Đạt
15	187620211006	Trần Quốc Duy	K63_QLTNR	340	480	820	Đạt
16	20B340301347	Lê Thị Thanh Giang	K65B1_LT_KT_BH_CQ	310	435	745	Đạt
17	187580108009	Hà Nguyễn Ngọc Hân	K63_TKNT	275	190	465	Đạt
18	187640101101	Đình Văn Hào	K63B_THUY	290	240	530	Đạt
19	187640101068	Vy Thị Minh Hào	K63B_THUY	365	230	595	Đạt
20	187340101017	Trần Thị Thu Hiền	K63_QTKD	430	290	720	Đạt
21	18B850103056	Tương Minh Hiếu	K9B_LT_TY_CQ	475	465	940	Đạt
22	187640101050	Vũ Ngọc Hoàng	K63B_THUY	430	290	720	Đạt
23	187640101098	Vũ Thu Huế	K63B_THUY	420	230	650	Đạt
24	187340301030	Lê Vũ Hùng	K63_KT	320	145	465	Đạt
25	18B640101012	Nguyễn Thị Diễm Hương	K9B_LT_TY_CQ	495	495	990	Đạt
26	197340301032	Bùi Thị Thanh Huyền	K64B1_KETOAN	260	445	705	Đạt
27	21B340301025	Nguyễn Chi Diệu Huyền	K66A4_LT_KT_BH_CQ	310	385	695	Đạt
28	21B850103042	Trần Thị Huyền	K66A5_LT_QLDD_CQ	255	355	610	Đạt
29	187580201003	Lê Đăng Khoa	K63_TKNT	365	175	540	Đạt
30	187850103007	Phạm Hoàng Vũ Kiệt	K63_QLDD	360	380	740	Đạt
31	187640101071	Ngô Vũ Hoài Lâm	K63B_THUY	425	235	660	Đạt
32	20B340301349	Lưu Thị Mỹ Lệ	K65B1_LT_KT_BH_CQ	300	435	735	Đạt
33	187340301026	Đặng Thị Linh	K63_KT	405	235	640	Đạt
34	187620205014	K'	K63_LamSinh	370	390	760	Đạt
35	187640101115	Nguyễn Phương Thảo	K63A_THUY	385	175	560	Đạt
36	187640101111	Trần Thị Tài Linh	K63B_THUY	400	285	685	Đạt
37	19B850103407	Nguyễn Việt Linh	K64B3_LT_QLDD_CQ	320	455	775	Đạt
38	20B340301398	Nguyễn Thị Mỹ Linh	K65B1_LT_KT_BH_CQ	290	430	720	Đạt
39	20B340301453	Mai Trần Thị Kiều Linh	K65B1_LT_KT_BH_CQ	295	415	710	Đạt
40	20B340301366	Nguyễn Thị Thanh Loan	K65B1_LT_KT_BH_CQ	220	405	625	Đạt
41	187640101049	Quách Thành Lộc	K63B_THUY	385	270	655	Đạt
42	175640101123	Diệp An Thành Long	K62A_THUY	380	200	580	Đạt
43	187850101013	Đào Hoàng Long	K63_TKNT	385	225	610	Đạt
44	187640101048	Hoàng Thanh Long	K63B_THUY	380	170	550	Đạt
45	187640101014	Phan Phụng Võ Long	K63A_THUY	365	180	545	Đạt

46	187640101051	Nguyễn Hoàng	Long	K63B_THUY	385	325	710	Đạt
47	18B640101017	Phạm Thanh	Long	K9B_LT_TY_CQ	495	495	990	Đạt
48	187640101097	Lý Minh	Luân	K63B_THUY	300	255	555	Đạt
49	20B640101362	Võ Thành	Luân	K65B2_LT_THUY_CQ	300	390	690	Đạt
50	187340101008	Đỗ Thị	Luong	K63_QTKD	390	175	565	Đạt
51	19B850103093	Đặng Thành	Lý	K64B3_LT_QLDD_CQ	395	430	825	Đạt
52	187580108001	Nguyễn Văn	Mạnh	K63_TKNT	430	220	650	Đạt
53	187850101002	Võ Văn	Minh	K63_QLTNMT	240	400	640	Đạt
54	197340301033	Chê Nhi	Múi	K64B1_KETOAN	270	455	725	Đạt
55	21B340301002	Lê Thị	Mỹ	K66A4_LT_KT_BH_CQ	280	355	635	Đạt
56	21B850103013	Nguyễn Thị	Năm	K66A5_LT_QLDD_CQ	315	355	670	Đạt
57	187620110004	Nguyễn Thị Thúy	Nga	K63_KHCT	405	175	580	Đạt
58	187340101035	Hồ Thị	Nga	K63_QTKD	370	160	530	Đạt
59	20B340301535	Thái Thị Thúy	Nga	K65B1_LT_KT_BH_CQ	90	415	505	Đạt
60	187340301006	Lưu Bích	Ngân	K63_KT	405	270	675	Đạt
61	187640101095	Vũ Thị Thúy	Ngân	K63B_THUY	360	310	670	Đạt
62	20B340301346	Lê Thị Kim	Ngân	K65B1_LT_KT_BH_CQ	220	415	635	Đạt
63	187620110006	Lý Tuấn	Nghĩa	K63_KHCT	390	225	615	Đạt
64	187640101042	Lê Khắc	Nghĩa	K63B_THUY	365	335	700	Đạt
65	18B850103002	Nguyễn Hữu	Nghĩa	K9B_LT_VB2_QLDD_CQ	485	405	890	Đạt
66	187340301034	Đoàn Thị Hồng	Ngọc	K63_KT	445	235	680	Đạt
67	187640101057	Lê Văn	Ngọc	K63B_THUY	380	320	700	Đạt
68	187640101061	Lê Đặng Sông	Ngự	K63B_THUY	420	285	705	Đạt
69	21B850103062	Trần Văn	Nha	K66A5_LT_QLDD_CQ	120	380	500	Đạt
70	187340301005	Bùi Thị	Nhân	K63_KT	420	225	645	Đạt
71	20B640101365	Phạm Thị	Nhân	K65B2_LT_THUY_CQ	275	385	660	Đạt
72	175580201003	Bùi Xuân	Nhân	K62_KTCTXD	430	210	640	Đạt
73	21B850103008	Nguyễn Trí	Nhân	K66A5_LT_QLDD_CQ	280	395	675	Đạt
74	187640101067	Nguyễn Đức Minh	Nhật	K63B_THUY	405	285	690	Đạt
75	187640101018	Văn Ngọc Quỳnh	Nhi	K63A_THUY	365	175	540	Đạt
76	20B340301524	Nguyễn Tuệ	Nhi	K65B1_LT_KT_BH_CQ	275	410	685	Đạt
77	187810103003	Nguyễn Huỳnh	Như	K63_QTDVDLLH	430	280	710	Đạt
78	187340101025	Lê Quỳnh	Như	K63_QTKD	340	240	580	Đạt
79	17B850103067	Vòng Lý	Nhục	K8A_LT_QLDD_CQ	250	435	685	Đạt
80	19B850103084	Huỳnh Thị Cẩm	Nhung	K64B3_LT_QLDD_CQ	405	435	840	Đạt
81	21B340301011	Hồ Thị	Nhung	K66A4_LT_KT_BH_CQ	325	390	715	Đạt
82	21B850103045	Hoàng Thị Mỹ	Nhung	K66A5_LT_QLDD_CQ	260	435	695	Đạt
83	187620211041	Dương Gur Ma	Nít	K63_QLTNR	310	445	755	Đạt
84	175340101024	Lê Thị Kim	Oanh	K63_QTKD	430	175	605	Đạt
85	187640101079	Nguyễn Công	Phú	K63A_THUY	400	200	600	Đạt
86	187640101109	Hồ Cao	Phú	K63B_THUY	405	365	770	Đạt
87	175640101134	Phạm Duy Hoàng	Phúc	K62A_THUY	405	215	620	Đạt
88	187620211035	Ma Khánh	Phước	K63_QLTNR	340	465	805	Đạt
89	187640101096	Nguyễn Ngọc	Phước	K63B_THUY	420	360	780	Đạt
90	187850103012	Bùi Thu	Phương	K63_QLDD	390	395	785	Đạt
91	187850101006	Trương Hoài	Phương	K63_QLTNMT	345	415	760	Đạt
92	187620211036	Chamaléa	Phương	K63_QLTNR	280	455	735	Đạt
93	17B850103021	Đình Thị	Phượng	K7B_LT_QLDD_CQ	255	450	705	Đạt
94	18B640101070	Nguyễn Hữu	Quân	K9B_LT_TY_CQ	400	380	780	Đạt
95	175210405004	Dương Kim	Quang	K62_KTCTXD	430	215	645	Đạt
96	187620211037	Nguyễn Hữu	Quý	K63_QLTNR	360	450	810	Đạt
97	187640101123	Nguyễn Thị Phương	Sâm	K63B_THUY	390	320	710	Đạt

P
R
U
L
E

98	187620105008	Nguyễn Hoàng	Son	K63_ChanNuoi	245	220	465	Đạt
99	21B850103011	Đoàn Thanh	Son	K66A5_LT_QLDD_CQ	280	465	745	Đạt
100	187640101015	Trần Anh	Tài	K63A_THUY	360	175	535	Đạt
101	187640101102	Võ Anh	Tài	K63B_THUY	325	310	635	Đạt
102	187640101058	Đoàn Trung	Thanh	K63A_THUY	365	200	565	Đạt
103	20B340301362	Trần Thị Thiên	Thanh	K65B1_LT_KT_BH_CQ	310	335	645	Đạt
104	21B340301027	Lê Thị Bích	Thảo	K66A4_LT_KT_BH_CQ	360	390	750	Đạt
105	187620205007	Bo Bo Thị	Thê	K63_KHCT	380	165	545	Đạt
106	187640101047	Trần Văn	Thị	K63B_THUY	380	325	705	Đạt
107	187620211040	Pinăng	Thiếu	K63_QLTNR	340	425	765	Đạt
108	187640101016	Hoàng Phước	Thiên	K63A_THUY	315	190	505	Đạt
109	187620105013	Phạm Đức	Thiện	K63_ChanNuoi	365	220	585	Đạt
110	187850103023	Hoàng Ngọc	Thìn	K63_QLDD	315	405	720	Đạt
111	21B340301018	Lê Thị Anh	Thư	K66A4_LT_KT_BH_CQ	340	365	705	Đạt
112	187620205004	Nguyễn Ngọc	Thuận	K63_LamSinh	410	300	710	Đạt
113	187620105010	Nguyễn Hữu	Thức	K63_ChanNuoi	360	170	530	Đạt
114	187340301027	Trần Thị	Thúy	K63_KT	410	260	670	Đạt
115	197340301039	Phạm Thị Thanh	Thùy	K64B1_KETOAN	240	455	695	Đạt
116	21B340301004	Bùi Thị	Thùy	K66A4_LT_KT_BH_CQ	340	360	700	Đạt
117	19B850103270	Trần Thị	Tiêm	K64B3_LT_QLDD_CQ	315	390	705	Đạt
118	187640101063	Đặng Đại	Tiền	K63B_THUY	400	340	740	Đạt
119	187620205003	Nguyễn Minh	Tiền	K63_LamSinh	425	285	710	Đạt
120	19B850103097	Phùng Văn	Tiến	K64B3_LT_QLDD_CQ	420	435	855	Đạt
121	187640101089	Nguyễn Mạnh	Toàn	K63A_THUY	345	190	535	Đạt
122	18B640101034	Hồ Chu	Toàn	K9B_LT_TY_CQ	495	400	895	Đạt
123	187620211018	K	Tông	K63_QLTNR	295	395	690	Đạt
124	18B640101035	Trần Thị Bích	Trâm	K9B_LT_TY_CQ	495	480	975	Đạt
125	187340101019	Hồ Thị	Trâm	K63_QTKD	385	220	605	Đạt
126	187850103011	Nguyễn Thị Thùy	Trang	K63_QLDD	325	410	735	Đạt
127	187850103036	Ngô Nguyễn Thùy	Trang	K63_QLDD	425	380	805	Đạt
128	20B340301454	Nguyễn Thị Thùy	Trang	K65B1_LT_KT_BH_CQ	290	395	685	Đạt
129	21B340301013	Trần Thị	Trang	K66A4_LT_KT_BH_CQ	360	335	695	Đạt
130	187340301022	Đình Thị Thùy	Trinh	K63_KT	420	230	650	Đạt
131	187620211024	Đặng Thị Huỳnh	Trinh	K63_QLTNR	400	430	830	Đạt
132	187640101065	Trần Thị Lan	Trinh	K63B_THUY	440	230	670	Đạt
133	19B850103082	Nguyễn Cửu	Trọng	K64B3_LT_QLDD_CQ	425	435	860	Đạt
134	187850103026	Nguyễn Thành	Trung	K63_QLDD	445	365	810	Đạt
135	187640101006	Đặng Minh	Trung	K63A_THUY	330	410	740	Đạt
136	187640101030	Chế Quang Minh	Trung	K63A_THUY	245	435	680	Đạt
137	18B640101065	Lê Sỹ	Trường	K9B_LT_TY_CQ	385	380	765	Đạt
138	19B850103083	Phan Thái Anh	Tú	K64B3_LT_QLDD_CQ	410	455	865	Đạt
139	187640101043	Nguyễn Thanh	Tuân	K63B_THUY	395	320	715	Đạt
140	187620205001	Trần Anh	Tuần	K63_LamSinh	325	330	655	Đạt
141	187620211007	Đỗ Thanh	Tuần	K63_QLTNR	420	435	855	Đạt
142	187620211028	Ksor A	Tuần	K63_QLTNR	405	425	830	Đạt
143	187640101080	Trương Đình	Tùng	K63A_THUY	395	335	730	Đạt
144	20B340301473	Mai Thị Kim	Tuyên	K65B1_LT_KT_BH_CQ	280	410	690	Đạt
145	187340101026	Đoàn Thị Tú	Uyên	K63_QTKD	405	220	625	Đạt
146	197340301040	Nguyễn Thị Thùy	Vân	K64B1_KETOAN	220	425	645	Đạt
147	187640101059	Lê Trọng	Vinh	K63B_THUY	410	300	710	Đạt
148	18B640101057	Nguyễn Quang	Vinh	K9B_LT_TY_CQ	240	385	625	Đạt
149	187340301025	Nguyễn Thị Yên	Vy	K63_KT	450	255	705	Đạt
150	187850103024	Hoàng Thị Kim	Vy	K63_QLDD	395	335	730	Đạt

HỢP
 ĐAI
 GHI
 TÍNH
 NA
 UC LUY

151	21B340301026	Nguyễn Thị Thanh Xuân	K66A4_LT_KT_BH_CQ	360	360	720	Đạt
152	187640101120	Võ Như Ý	K63A_THUY	425	250	675	Đạt
153	21B340301023	Nguyễn Thị Hải Yến	K66A4_LT_KT_BH_CQ	485	400	885	Đạt

Danh sách này có 153 sinh viên./.